TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Bắc, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2019/TLST- DS ngày 21 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Thu T, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Nguyễn Văn Sang T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị D, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn Sang T1 và chị Nguyễn Thị D có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Phạm Thu T số tiền thức ăn chăn nuôi còn nợ là 44.900.000đ (Bốn mươi bốn triệu chín trăm nghìn đồng). Thời hạn hoàn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Sang T1 và chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu nên phải liên đới nộp 1.122.500đ (Một triệu một trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho bà Phạm Thu T số tiền tạm ứng án phí 1.122.500đ (Một triệu một trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0000545 ngày 21/3/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lăng